

**Phụ lục 6**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHI TIẾT THỰC HÀNH LÂM SÀNG**  
( Kèm theo Kế hoạch số /KH- TTYT ngày /4/2025 của Trung tâm Y tế Hoài Nhơn)

**\* ĐỐI TƯỢNG: KỸ THUẬT VIÊN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG-VẬT LÝ TRỊ LIỆU**

- 1. Thời gian: 06 tháng (24 tuần)**
- 2. Địa điểm: Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng (05 tháng) và khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực & Chống độc (01 tháng)**
- 3. Giai đoạn**  
**3.1. Giai đoạn 1:** Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng 05 tháng ( 20 tuần bao gồm: 01 tuần học định hướng, lý thuyết bổ trợ, 19 tuần thực hành tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng)  
- Đào tạo định hướng và bổ trợ kiến thức chung cơ bản (01 tuần)

| TT                                    | Bài giảng                                                                                                                                      |
|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Định hướng và lý thuyết bổ trợ</b> |                                                                                                                                                |
| 1                                     | Tổng quan bệnh viện, cơ cấu tổ chức và các quy định làm việc của BV (1 tiết) Chương trình đào tạo, phương pháp học thực hành lâm sàng (1 tiết) |
| 2                                     | Áp dụng chuẩn đạo đức vào thực hành chuyên môn (2 tiết)                                                                                        |
| 3                                     | Các Quy định pháp luật và quy chế chuyên môn liên quan tới người hành nghề (2 tiết)                                                            |
| 4                                     | An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến hành nghề chuyên môn (4 tiết)                                                      |
| 5                                     | KSNK & Áp dụng Phòng ngừa chuẩn trong thực hành chuyên môn (4 tiết)                                                                            |
| 6                                     | Quản lý thuốc và vật tư tiêu hao y tế (2 tiết)                                                                                                 |
| 7                                     | Kỹ năng giao tiếp trong cơ sở y tế (4 tiết)                                                                                                    |
| 8                                     | Kỹ năng truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe (4 tiết)                                                                                         |
| 9                                     | Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (4 tiết)                                                                                                        |

- Thực hành kỹ thuật chuyên ngành tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng theo nội dung tiêu chí cụ thể của khoa (19 tuần)

|                                      | TT        | Nội dung                                                                       | YÊU CẦU HỌC VIÊN |     | Ghi chú |
|--------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----|---------|
|                                      |           |                                                                                | Thành thạo       | Đạt |         |
| <b>Khoa<br/>YHCT<br/>và<br/>PHCN</b> | <b>I</b>  | <b>Vật lý trị liệu: Kỹ thuật viên trực tiếp điều trị cho bệnh nhân</b>         |                  |     |         |
|                                      | 1         | Điều trị bằng các dòng điện xung                                               | X                |     |         |
|                                      | 2         | Điều trị bằng siêu âm                                                          | X                |     |         |
|                                      | 3         | Điều trị bằng dòng giao thoa                                                   | X                |     |         |
|                                      | 4         | Điều trị bằng tia hồng ngoại                                                   | X                |     |         |
|                                      | 5         | Điều trị bằng nhiệt nóng (chườm nóng)                                          | X                |     |         |
|                                      | 6         | Điều trị bằng nhiệt lạnh (chườm lạnh)                                          | X                |     |         |
|                                      | 7         | Điều trị bằng Parafin                                                          | X                |     |         |
|                                      | 8         | Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống                                            |                  |     |         |
|                                      | <b>II</b> | <b>Vận động trị liệu: Trực tiếp tập cho bệnh nhân hoặc hướng dẫn bệnh nhân</b> | X                |     |         |
|                                      | 1         | Tập vận động thụ động                                                          | X                |     |         |
|                                      | 2         | Tập vận động có trợ giúp                                                       | X                |     |         |
|                                      | 3         | Tập vận động chủ động                                                          |                  |     |         |

|  |            |                                                                                 |   |  |  |
|--|------------|---------------------------------------------------------------------------------|---|--|--|
|  | 4          | Tập vận động tự do tứ chi                                                       | X |  |  |
|  | 5          | Tập vận động có kháng trở                                                       | X |  |  |
|  | 6          | Tập kéo dẫn                                                                     | X |  |  |
|  | 7          | Tập nằm đúng tư thế cho người bệnh liệt nửa người                               | X |  |  |
|  | 8          | Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người                       | X |  |  |
|  | 9          | Kỹ thuật tập đứng và đi cho người bệnh liệt nửa người                           | X |  |  |
|  | 10         | Kỹ thuật đặt tư thế đúng cho người bệnh liệt tủy                                | X |  |  |
|  | 11         | Tập lăn trở khi nằm                                                             | X |  |  |
|  | <b>III</b> | <b>Hoạt động trị liệu: Trực tiếp tập cho bệnh nhân hoặc hướng dẫn bệnh nhân</b> |   |  |  |
|  | 1          | Tập các vận động khéo léo của bàn tay                                           | X |  |  |
|  | 2          | Tập phối hợp hai tay                                                            | X |  |  |
|  | 3          | Tập phối hợp mắt tay                                                            | X |  |  |
|  | 4          | Tập phối hợp tay miệng                                                          | X |  |  |
|  | 5          | Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày (ADL) (ăn uống, tắm rửa, vệ sinh,         | X |  |  |
|  | <b>IV</b>  | <b>Ngôn ngữ trị liệu: Hướng dẫn bệnh nhân tập</b>                               |   |  |  |
|  | 1          | Tập nuốt                                                                        | X |  |  |
|  | 2          | Tập nói                                                                         | X |  |  |

|          |   |                                                                                               |   |  |  |
|----------|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|--|
|          | 3 | Tập nhai                                                                                      | X |  |  |
|          | 4 | Tập sửa lỗi phát âm                                                                           | X |  |  |
| <b>V</b> |   | <b>Kỹ thuật thăm dò, lượng giá, chẩn đoán và điều trị phục hồi chức năng: (Trực tiếp làm)</b> |   |  |  |
|          | 1 | Lượng giá chức năng người khuyết tật                                                          | X |  |  |
|          | 2 | Lượng giá chức năng tim mạch và hô hấp                                                        | X |  |  |
|          | 3 | Lượng giá chức năng tri giác và nhận thức                                                     | X |  |  |
|          | 4 | Lượng giá chức năng dáng đi                                                                   | X |  |  |
|          | 5 | Lượng giá chức năng sinh hoạt hàng ngày                                                       | X |  |  |
|          | 6 | Đo tầm vận động khớp                                                                          | X |  |  |

### 3.2. Giai đoạn 2: Thực hành tại khoa CC-HSTC&CD (04 tuần)

- Thực hành một số kỹ thuật sơ cứu cấp cứu tại khoa lâm sàng CC-HSTC&CD
- Ôn tập những nội dung đã được thực hành, đánh giá kết thúc khóa học thực hành

| Khoa     | TT | Nội dung thực hành                                                                                              | Tháng thứ 6 |        |        |        |
|----------|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|--------|--------|
|          |    |                                                                                                                 | Tuần 1      | Tuần 2 | Tuần 3 | Tuần 4 |
| CC-HSTC- | 1  | Sử dụng cơ bản các máy y tế                                                                                     | X           |        |        |        |
|          |    | Các kỹ thuật sơ cứu cấp cứu:<br><u>2.1. Đánh giá người bệnh hôn mê dựa vào thang điểm Glasgow..</u>             | X           |        |        |        |
|          |    | 2.2. Thực hành kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở (bao gồm cho NB thở oxy, bóp bóng, thở máy, CPAP...) | X           | X      |        |        |

|           |                                |                                     |  |          |          |              |
|-----------|--------------------------------|-------------------------------------|--|----------|----------|--------------|
| <b>CĐ</b> | 2                              | 2.3. Cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản |  | <b>X</b> | <b>X</b> |              |
|           |                                | 2.4. Phòng và xử trí phản vệ        |  |          | <b>X</b> |              |
|           | Ôn tập, kiểm tra, đánh giá (*) |                                     |  |          |          | <b>X (*)</b> |

**Ghi chú:**

- Một số kỹ thuật nếu ở khoa chưa có ca bệnh để thực hiện thì người hướng dẫn phải dạy lý thuyết & thực hành có NB giả định cho học viên (thời gian có thể linh động theo từng khoa lâm sàng).
- X (\*): Tuần thứ 4 của tháng thứ 6, người hướng dẫn thực hành kiểm tra đánh giá kết thúc khóa học cho học viên.